**Bài 3**

**LUẬT NGHĨA VỤ QUÂN SỰ**

**VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH**

**II. NỘI DUNG CƠ BẢN LUẬT NGHĨA VỤ QUÂN SỰ**

**1. Giới thiệu khái quát về Luật**

Cấu trúc của Luật gồm: Lời nói đầu, 11 Chương, 71 Điều. Nội dung khái quát của các chương như sau:

***Chương I: Những vấn đề chung, gồm 11 điều.***

Quy định về quyền và nghĩa vụ của công dân trong thực hiện nghĩa vụ quân sự, những người không được làm nghĩa vụ quân sự và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, nhà trường và gia đình trong động viên, giáo dục và tạo điều kiện để công dân thực hiện nghĩa vụ quân sự của mình.

***Chương II: Việc phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan và binh sĩ, gồm 5 điều.***

Quy định về độ tuổi gọi nhập ngũ và thời gian phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan và binh sĩ.

***Chương III: Việc chuẩn bị cho thanh niên phục vụ tại ngũ, gồm 4 điều.***

Quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong huấn luyện quân sự phổ thông cho học sinh ở trường trung học phổ thông và quy định về đăng kí nghĩa vụ quân sự.

***Chương IV: Việc nhập ngũ và xuất ngũ, gồm 16 điều.***

Quy định về thời gian gọi nhập ngũ trong năm, số lượng công dân nhập ngũ, trách nhiệm của công dân có lệnh gọi nhập ngũ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc gọi nhập ngũ và những trường hợp được hoãn gọi nhập ngũ, hoặc miễn làm nghĩa vụ quân sự.

***Chương V: Việc phục vụ của hạ sĩ quan và binh sĩ dự bị, gồm 8 điều.***

Quy định về hạng dự bị, hạn tuổi phục vụ của hạ sĩ quan, binh sĩ ở ngạch dự bị và việc huấn luyện cho quân nhân dự bị.

***Chương VI: Việc phục vụ của quân nhân chuyên nghiệp, gồm 4 điều.***

Quy định tiêu chuẩn trở thành quân nhân chuyên nghiệp; thời hạn phục vụ của quân nhân chuyên nghiệp.

***Chương VII: Nghĩa vụ, quyền lợi của quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ và dự bị, gồm 9 điều.***

Quy định quyền lời, nghĩa vụ của quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan binh sĩ tại ngũ và dự bị, chế độ chính sách đối với gia đình quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ và dự bị.

***Chương VIII: Việc đăng kí NVQS, gồm 5 điều.***

Quy định địa điểm đăng kí quân nhân dự bị và công dân sẵn sàng nhập ngũ, trách nhiệm của quân nhân dự bị và công dân sẵn sàng nhập ngũ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện các quy định về việc đăng kí nghĩa vụ quân sự.

***Chương IX: Việc nhập ngũ theo lệnh tổng động viên hoặc lệnh động viên cục bộ, việc xuất ngũ theo lệnh phục viên. Gồm 6 điều.***

Quy định việc nhập ngũ, xuất ngũ trong trường hợp đặc biệt.

***Chương X: Việc xử lí các vi phạm, điều 69.***

***Chương XI: Điều khoản cuối cùng, điều 70, điều 71.***

Quy định hiệu lực của Luật và trách nhiệm tổ chức thi hành Luật.

**2. Nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự.**

***a) Về những quy định chung***:

- Nghĩa vụ quân sự là nghĩa vụ vẻ vang của công dân phục vụ trong Quân đội nhân dan Việt Nam. Làm nghĩa vụ quân sự bao gồm phục vụ tại ngũ và phục vụ trong ngạch dự bị của quân đội.

- Công dân phục vụ tại ngũ gọi là quân nhân tại ngũ; công dân phục vụ trong ngạch dự bị gọi là quân nhân dự bị.

- Công dân thực hiện NVQS từ đủ 18 tuổi đến hết 45 tuổi (tuổi phục vụ tại ngũ từ đủ 18 đến hết 25 tuổi, tuổi phục vụ trong ngạch dự bị từ đủ 18 đến hết 45 tuổi).

- Quân nhân tại ngũ và quân nhân dự bị có nhiệm vụ:

+ Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, nhân dân và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

+ Tôn trọng quyền làm chủ tập thể của nhân dân, kiên quyết bảo vệ tài sản của xã hội chủ nghĩa, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân.

+ Gương mẫu chấp hành đường lối chính sách của Đảng và nhà nước, pháp luật của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ của Quân đội.

+ Ra sức học tập chính trị, quân sự, văn hóa, kĩ thuật nghiệp vụ, rèn luyện tính tổ chức, tính kỉ luật và thể lực, không ngừng nâng cao bản lĩnh chiến đấu.

- Những nghĩa vụ đó nói lên bản chất cách mạng của quân đội, của người quân nhân và yêu cầu đối với quân nhân trong quân đội cách mạng. Không chỉ trong thời gian tại ngũ mà cả trong thời gian ở ngạch dự bị, quân nhân luôn phải trau dồi bản chất cách mạng của mình.

- Quân nhân tại ngũ và quân nhân dự bị trong thời gian huấn luyện có quyền và nghĩa vụ của công dân được Hiến pháp và Pháp luật quy định. Điều này nói lên quân đội cách mạng của chúng ta khác hẳn với quân đội của các nước tư bản. Người dân của cả nước tư bản khi phục vụ trong quân đội bị tước một số quyền công dân, quyền bầu cử và ứng cử,...vì nhà nước hoạch định “Quân đội không làm chính trị”, nhưng thực chất quân đội là công cụ chính trị của Nhà nước.

- Công dân nam không phân biệt thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hoá, nghề nghiệp, nơi cư trú, có nghĩa vụ phục vụ tại ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Người đang trong thời kì bị pháp luật hoặc tòa án tước quyền phục vụ trong các lực lượng vũ trang nhân dân, hoặc người đang bị tạm giam giữ thì không được làm NVQS.

- Riêng đối với công dân nữ trong độ tuổi từ 18 – 40, có chuyên môn kĩ thuật cần cho quân đội trong thời bình, có trách nhiệm đăng kí nghĩa vụ quân sự và được gọi huán luyện; nếu tự nguyện thì có thể được phục vụ tại ngũ. Trong thời chiến, theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, công dân nữ có thể được gọi nhập ngũ và đảm nhiệm công tác thích hợp như: Quân y, hậu cần, tài chính, thông tin liên lạc,...

***b) Chuẩn bị cho thanh niên nhập ngũ***

- Chuẩn bị cho thanh niên nhập ngũ có vai trò rất quan trọng, tạo điều kiện cho thanh niên khi nhập ngũ hoàn thành nghĩa vụ của mình. Nội dung chuẩn bị cho thanh niên nhập ngũ gồm:

+ Huấn luyện quân sự phổ thông: Huấn luyện quân sự phổ thông là một nội dung chủ yếu của việc chuẩn bị cho thanh niên nhập ngũ, việc chuẩn luyện tốt trong thời gian này sẽ thuận lợi tiếp thu được chương trình huấn luyện cơ bản của người chiến sĩ.

+ Đào tạo cán bộ, nhân viên chuyên môn kĩ thuật cho quân đội: Các cơ quan nhà nước, các địa phương có các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề có trách nhiệm đào tạo cán bộ, nhân viên chuyên môn kĩ thuật cho quân đội theo Nghị định cuả Chính phủ.

Thực hiện tốt nhiệm vụ này sẽ có lợi cả về kinh tế và quốc phòng, quân đội sẽ giảm được số các trường, lớp đào tạo chuyên môn kĩ thuật và cũng là điều kiện để từng bước giảm thời gian phục vụ tại ngũ đối với một số công dân.

+ Đăng kí NVQS và kiểm tra sức khoẻ đối với công dân nam đủ 17 tuổi. Hằng năm, các địa phương tổ chức đăng kí nghĩa vụ quân sự lần đầu và kiểm tra sức khỏe đối với công dân nam đủ 17 tuổi nhằm nắm chắc lực lượng để làm kế hoạch gọi thanh niên nhập ngũ năm sau và để hướng dẫn mọi công tác chuẩn bị phục vụ tại ngũ cho thanh niên.

**Câu hỏi**

**1.Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là:**

a. Việc làm thường xuyên của mọi công dân

b. Là trách nhiệm quan trọng của mỗi công dân

c. Là quyền lợi chính trị của mỗi công dân

**d. Là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân**

**2.Kiểm tra sức khỏe cho những người đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu là bao nhiêu tuổi?**

**a. 17 tuổi**

b. 16 tuổi

c. 18 tuổi

d. 19 tuổi

**3.Luật nghĩa vụ quân sự năm 2005 có mấy Chương, Điều?**

a. 10 chương 72 điều

**b. 11 chương 71 điều**

c. 10 chương 75 điều

d. 11 chương 77 điều

**4.Việc miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến do ai hoặc cấp nào qui định?**

**a. Chính phủ quy định**

b. Bộ Quốc phòng quy định

c. Nhà nước quy định

d. Ủy ban nhân dân tỉnh quy định

**5.Đối tượng nào sau đây phải tham gia nghĩa vụ quân sự?**

a. Mọi công dân Việt Nam từ 18 đến 25 tuổi

b. Học sinh, sinh viên Việt Nam từ 20 đến 25 tuổi

**c. Nam thanh niên Việt Nam từ 18 đến 25 tuổi**

d. Tất cả thanh niên Việt Nam từ 18 đến 25 tuổi

**6.Thời hạn phục vụ tại ngũ trong thời bình của hạ sĩ quan chỉ huy, hạ sĩ quan và binh sĩ chuyên môn kỹ thuật do quân đội đào tạo, hạ sĩ quan binh sĩ trên tàu hải quân mấy tháng?**

**a. 24 tháng**

b. 18 tháng

c. 22 tháng

d. 36 tháng

**7.Việc tính thời điểm bắt đầu và kết thúc thời hạn phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan và binh sĩ do ai quy định?**

**a. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định**

b. Chủ tịch nước quy định

c. Thủ tướng Chính phủ quy định

d. Thủ trưởng đơn vị quy định